

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)
Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ qui định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ qui định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3793/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 943/TTr-SNV ngày 25/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung, đã được Đại hội đại biểu khóa II, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung thông qua ngày 07/11/2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Chủ nhiệm Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.



Đỗ Minh Tuấn

ĐIỀU LỆ (sửa đổi, bổ sung)

Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 5635/QĐ-UBND*

ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

1. Tên tiếng Việt: Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung.
2. Tên viết tắt: Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn (CLB).

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn, huyện Hà Trung (sau đây gọi tắt là Câu lạc bộ) là tổ chức xã hội mang tính tự nguyện của các cán bộ lão thành cách mạng, lãnh đạo các cơ quan Đảng, Chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, chuyên viên cao cấp, sỹ quan cao cấp thuộc các lực lượng vũ trang đã nghỉ hưu hiện đang cư trú trên địa bàn huyện Hà Trung.

2. Mục đích hoạt động của Câu lạc bộ là nhằm đáp ứng nhu cầu giao lưu tình cảm, cập nhật thông tin, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, tạo thêm niềm vui trong cuộc sống, nâng cao sức khỏe cho các hội viên để tiếp tục đóng góp kinh nghiệm, trí tuệ, sức lực cho việc xây dựng hạnh phúc của mỗi gia đình và sự phát triển của quê hương đất nước, với phương châm “sống vui, sống khỏe, sống có ích”.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Câu lạc bộ có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Câu lạc bộ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trụ sở của Câu lạc bộ đặt tại: Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Câu lạc bộ có phạm vi hoạt động trên địa bàn huyện Hà Trung.
2. Lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ là giao lưu tình cảm, cập nhật thông tin, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí.

3. Câu lạc bộ chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Hà Trung và các Sở, ngành có liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản;
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch;
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động;
4. Không vì mục đích lợi nhuận;
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ và Điều lệ Câu lạc bộ. Không được lợi dụng hoạt động của Câu lạc bộ để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tổ chức thông tin về thời sự, chính trị - xã hội, kinh tế, khoa học – công nghệ, quốc phòng – an ninh trong nước, trên thế giới, đặc biệt ở địa phương. Hướng dẫn cho mọi thành viên thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ và Điều lệ của Câu lạc bộ, tham gia tích cực vào hoạt động của Khu dân cư, làm tròn nghĩa vụ công dân.

3. Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các thành viên trong Câu lạc bộ, dư luận xã hội trên địa bàn và phản ánh với cấp ủy và chính quyền huyện khi có yêu cầu. Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật. Tham gia ý kiến với Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển chính trị - xã hội, quốc phòng – an ninh cũng như việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trên địa bàn huyện khi có yêu cầu của cấp ủy, chính quyền.

4. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Câu lạc bộ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Hằng năm, báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ về các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí theo yêu cầu của các hội viên. Tổ chức các đợt tham quan, du lịch, giao lưu

học hỏi kinh nghiệm trong khả năng cho phép, phù hợp với điều kiện thực tế của Câu lạc bộ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 7. Quyền hạn

1. Được thông tin, tuyên truyền về mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

2. Đại diện cho các hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Câu lạc bộ.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Câu lạc bộ và các hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ.

4. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ.

5. Phổ biến, thông tin kiến thức về mọi mặt cho các hội viên theo quy định của pháp luật, trong khả năng cho phép.

6. Được gây quỹ Câu lạc bộ trên cơ sở đóng góp của các hội viên và các nguồn thu hợp pháp khác để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

7. Được nhận các nguồn hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương theo quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Điều kiện để trở thành Hội viên

Hội viên Câu lạc bộ hưu trí Đò Lèn gồm những cán bộ lão thành cách mạng; lãnh đạo các cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện, trưởng các ngành cấp huyện, chuyên viên cao cấp, sỹ quan cao cấp thuộc các lực lượng vũ trang nhân dân đã nghỉ hưu, đang cư trú trên địa bàn huyện Hà Trung.

Điều 9. Điều kiện được tham gia

1. Không vi phạm pháp luật, không mắc sai phạm khuyết điểm đến mức bị kỷ luật từ cách chức trở lên.

2. Thừa nhận và cam kết thực hiện đúng điều lệ.

3. Có đủ sức khỏe để chủ động tham gia sinh hoạt .

4. Tự nguyện đăng ký tham gia Câu lạc bộ.

5. Đối với cán bộ Lão thành cách mạng và Tiên khởi nghĩa, nếu sức khỏe yếu thì được mời làm hội viên danh dự.

Điều 10. Nghĩa vụ của Hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của địa phương nơi cư trú; chấp hành Điều lệ của Câu lạc bộ.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Câu lạc bộ; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Câu lạc bộ phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Câu lạc bộ, không được nhân danh Câu lạc bộ trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Câu lạc bộ phân công bằng văn bản.
4. Chủ động đăng ký tham gia sinh hoạt, hoạt động theo các lĩnh vực phù hợp với sức khỏe và hoàn cảnh.
5. Gương mẫu thực hiện và vận động gia đình thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy ước của khu dân cư nơi cư trú.
6. Đóng phí sinh hoạt Câu lạc bộ và tham gia xây dựng quỹ Câu lạc bộ.
7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Câu lạc bộ.
8. Khi di chuyển chỗ ở ra ngoài huyện, hoặc ngừng tham gia sinh hoạt phải báo cáo với Tổ trưởng và Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

Điều 11. Quyền của hội viên

1. Được cấp thẻ hội viên Câu lạc bộ. Được tham gia các sinh hoạt, hoạt động do Câu lạc bộ tổ chức.
2. Được Câu lạc bộ giúp đỡ, động viên về tinh thần và vật chất.
3. Được quyền tự giới thiệu, giới thiệu người đại diện tham gia vào các cơ quan điều hành của Câu lạc bộ; tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Câu lạc bộ; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ; được Câu lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
4. Được xét biểu dương, khen thưởng khi có thành tích.
5. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Câu lạc bộ và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Câu lạc bộ.

Chương IV CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 12. Tổ chức Câu lạc bộ

1. Đại hội;
2. Ban Chủ nhiệm;

3. Ban Kiểm tra;

4. Văn phòng và các ban chuyên môn, các tổ trực thuộc Câu lạc bộ.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Câu lạc bộ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chủ nhiệm và báo cáo tài chính của Câu lạc bộ;

d) Bầu Ban Chủ nhiệm và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ là cơ quan lãnh đạo Câu lạc bộ giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, do Đại hội bầu trong số các hội viên của Câu lạc bộ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chủ nhiệm do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chủ nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ, lãnh đạo các hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ Đại hội;

- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Câu lạc bộ;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Câu lạc bộ. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm, (quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ; sử dụng con dấu của Câu lạc bộ; khen thưởng, kỷ luật...). Các nội dung trong quy chế phải phù hợp Điều lệ và quy định của pháp luật.
- đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, đề nghị bầu bổ sung Ủy viên Ban Chủ nhiệm khi cần. Số ủy viên Ban Chủ nhiệm bầu bổ sung không được quá 1/5 (một phần năm) so với số lượng ủy viên Ban Chủ nhiệm đã được Đại hội quyết định.
- e) Xem xét quyết định kết nạp hội viên hoặc cho hội viên rút khỏi Câu lạc bộ. Chuẩn bị các báo cáo định kỳ, các văn kiện Đại hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chủ nhiệm:

- a) Ban Chủ nhiệm hoạt động theo quy chế do Ban Chủ nhiệm ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ;
- b) Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ 01 (một) tháng họp một lần, có thể họp bất thường khi cần.
- c) Các cuộc họp của Ban Chủ nhiệm chỉ hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chủ nhiệm tham gia dự họp. Ban Chủ nhiệm có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chủ nhiệm quyết định;
- d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chủ nhiệm dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ

1. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ do Đại hội Câu lạc bộ bầu, số lượng cơ cấu tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Ban kiểm tra bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

- a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Câu lạc bộ, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm, quy chế, kế hoạch hoạt động của Ban Chủ nhiệm và các ban chuyên môn;
- b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Câu lạc bộ.

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Kiểm tra ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 16. Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ

1. Chủ nhiệm Câu lạc bộ là người đại diện pháp nhân của Câu lạc bộ trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm bầu ra. Tiêu chuẩn Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Câu lạc bộ, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ, trước Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ về mọi hoạt động của Câu lạc bộ. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, quyết định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

c) Chuẩn bị nội dung và chủ trì các phiên họp Ban Chủ nhiệm, Ban Chủ nhiệm mở rộng. Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Câu lạc bộ.

d) Thay mặt Ban Chủ nhiệm ký các văn bản của Câu lạc bộ.

3. Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ: do Ban Chủ nhiệm bầu ra trong số các hội viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định.

a) Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ nhiệm; giúp Chủ nhiệm điều hành một số nội dung công việc cụ thể.

b) Chỉ đạo điều hành giải quyết công việc của Câu lạc bộ khi Chủ nhiệm ủy quyền bằng văn bản.

Điều 17. Văn phòng, các Ban chuyên môn và các Tổ trực thuộc Câu lạc bộ

1. Văn phòng Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm phân công gồm 01 Chánh Văn phòng và 01 Phó Chánh Văn phòng. Văn phòng Câu lạc bộ có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Giúp Ban Chủ nhiệm tổng hợp tình hình, nắm bắt thông tin điều hành công việc thường xuyên của Câu lạc bộ theo yêu cầu của Ban Chủ nhiệm và Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

b) Quản lý hồ sơ, tài liệu của Câu lạc bộ.

c) Soạn thảo các báo cáo định kỳ, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chủ nhiệm; làm thư ký các kỳ họp của Ban Chủ nhiệm, của Câu lạc bộ.

d) Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm trước Ban Chủ nhiệm về các hoạt động của Văn phòng Câu lạc bộ.

đ) Kinh phí hoạt động hàng năm của Văn phòng Câu lạc bộ do Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phê duyệt và chi từ nguồn quỹ, phí Câu lạc bộ.

2. Các ban của Câu lạc bộ, gồm: 03 ban

a) Ban Văn thể: Giúp Ban Chủ nhiệm chỉ đạo các hoạt động văn hóa văn nghệ, sáng tác thơ ca, tranh ảnh..., hoạt động thể dục thể thao, tổ chức tham gia thi đấu, giao lưu khi có điều kiện.

b) Ban Thông tin tuyên truyền, tham quan, du lịch: giúp Ban chủ nhiệm nắm bắt dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của các hội viên; tổ chức thông tin thời sự và các chuyên đề đến các hội viên; tổ chức tham quan, giao lưu học tập điển hình tiến tiến trong và ngoài huyện; tổ chức du lịch khi có điều kiện.

c) Ban Tài chính, thăm hỏi: Giúp Chủ nhiệm, chủ tài khoản trực tiếp quản lý tài chính, tài sản, vận động tài trợ, ủng hộ cho hoạt động của Câu lạc bộ.

3. Các Tổ Câu lạc bộ: Căn cứ địa bàn cư trú và số lượng hội viên Câu lạc bộ được chia làm 04 tổ.

a) Mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó, do Ban Chủ nhiệm giới thiệu, tổ hiệp thương thống nhất bầu.

b) Tổ trưởng phụ trách chung, giữ mối liên hệ thường xuyên với Ban Chủ nhiệm, với cấp ủy, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa bàn cư trú.

c) Tổ phó được phân công phụ trách các lĩnh vực cụ thể (như văn nghệ, thể dục thể thao, thăm hỏi, phúng viếng...). Mỗi năm tổ sinh hoạt 2 lần vào đầu năm, giữa năm để sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Ban Chủ nhiệm, khi cần có thể sinh hoạt bất thường.

d) Tổ là nơi trực tiếp nhắc nhở, động viên các hội viên thực hiện tốt điều lệ, tích cực tham gia xây dựng địa phương nơi cư trú.

đ) Tổ là nơi thường xuyên thực hiện chu đáo việc giao lưu tình cảm, động viên về vật chất và tinh thần cho hội viên.

e) Kinh phí hoạt động của tổ được Ban Chủ nhiệm duyệt cấp theo dự toán hằng năm.

Chương V **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

Điều 18. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Các nguồn thu:

- a) Hội phí hàng năm của hội viên;
- b) Thu từ các hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
- c) Tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- d) Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có)
- đ) Các khoản thu hợp pháp khác.

2. Các khoản chi:

- a) Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
- b) Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- c) Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Câu lạc bộ theo quy định của Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ phù hợp với quy định của pháp luật.
- d) Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chủ nhiệm.

3. Tài sản của Câu lạc bộ gồm: Nơi làm việc, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Ban Chủ nhiệm và Câu lạc bộ do Câu lạc bộ mua sắm hoặc được tài trợ.

4. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm và phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

Chương VI KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 19. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ, hội viên có thành tích xuất sắc được Câu lạc bộ khen thưởng hoặc được Câu lạc bộ đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 20. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế của Câu lạc bộ thì bị xem xét thi hành kỷ luật; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm xử lý kỷ luật hoặc bị khai trừ ra khỏi Câu lạc bộ.

2. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Chỉ có Đại hội Câu lạc bộ mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Câu lạc bộ gồm 7 Chương, 22 Điều đã được Đại hội lần thứ hai Câu lạc bộ nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 07 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường UBND huyện Hà Trung và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Câu lạc bộ. Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.